ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2255 /QĐ-UBND	*Lạng Sơn, ngày 16 tháng 10 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin: Thuê Phần mềm, hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin để quản lý,vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu đất đai tỉnh Lạng Sơn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2020 của Chính phủ quy định về quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước; Nghị định số 82/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ về quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 08/2025/NQ-HĐND ngày 28/4/2025 của HĐND tỉnh ban hành quy định thẩm quyền quyết định việc đầu tư, mua sắm các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lạng Sơn;

Căn cứ Quyết định số 804/QĐ-UBND ngày 01/4/2025 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 cho các cơ quan, đơn vị khối tỉnh sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy;

Căn cứ Kế hoạch số 246/KH-UBND ngày 06/11/2024 của UBND tỉnh Lạng Sơn về Chuyển đổi số tỉnh Lạng Sơn năm 2025;

Xét Tờ trình số 420/TTr-HĐTĐ ngày 08/10/2025 của Hội đồng thẩm định dự án, hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin và hoạt động thuê dịch vụ công nghệ thông tin không sẵn có trên thị trường sử dụng kinh phí chi thường xuyên nguồn vốn ngân sách nhà nước thuộc thẩm quyền phê duyệt của Chủ tịch UBND tỉnh tại Quyết định số 1812/QĐ-UBND ngày 13/8/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin: thuê Phần mềm, hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin để quản lý,vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu đất đai tỉnh Lạng Sơn với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên hoạt động thuê dịch vụ công nghệ thông tin: thuê Phần mềm, hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin để quản lý, vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu đất đai tỉnh Lạng Sơn.

2. Chủ trì thuê dịch vụ công nghệ thông tin: Sở Nông nghiệp và Môi trường (Văn phòng Đăng ký đất đai).

3. Tổ chức tư vấn lập kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin:

3.1. Công ty Cổ phần Phát triển Công nghệ và Giải pháp H2T.

3.2. Địa chỉ: 404A, D3 tập thể Ban Cơ Yếu Chính Phủ, phường Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

4. Mục tiêu

4.1. Đảm bảo tính liên tục và hoạt động hiệu quả trong việc thực hiện các thủ tục hành chính về đất đai trên môi trường điện tử liên thông từ cấp xã/phường, tỉnh và đồng bộ với cơ sở dữ liệu đất đai Quốc gia.

4.2. Kết nối liên thông với cơ quan Thuế để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai và liên thông với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh và bộ phận một cửa cấp xã nhằm đồng bộ tiến độ xử lý hồ sơ giữa 02 hệ thống từ bước tiếp nhận đến bước trả kết quả trong quá trình giải quyết các thủ tục hành chính về đất đai, liên thông với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu ngành, lĩnh vực khác.

4.3. Tăng cường cung cấp các dịch vụ công về đất đai, nâng cao khả năng tiếp cận của công dân, doanh nghiệp đối với thông tin đất đai.

4.4. Phát huy hiệu quả của việc chuyển đổi số trong quản lý đất đai, đồng thời tăng cường công tác quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh, từng bước hiện đại hoá ngành tài nguyên và môi trường, thực hiện thủ tục hành chính về đất đai, vận hành, khai thác, cập nhật cở sở dữ liệu đất đai, tạo nền tảng chuyển đổi số, kết nối dữ liệu dân cư và hướng đến Chính phủ số.

5. Nội dung và quy mô

5.1. Thuê hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin gồm hệ thống các máy chủ, hệ thống lưu trữ, thiết bị mạng, máy trạm, thiết bị ngoại vi, thiết bị bảo mật, bảo đảm an toàn thông tin và các thiết bị hỗ trợ khác.

5.2. Thuê hệ thống phần mềm quản lý đất đai để phục vụ công tác vận hành, khai thác cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, gồm:

a. Phần mềm Hệ thống thông tin quản lý đất đai đáp ứng các quy định của Bộ Tài nguyên và Môi trường (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) về quản lý đất đai, quy định của Bộ Thông tin và Truyền thông (nay là Bộ Khoa học và Công nghệ) về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, kết nối, liên thông và các yêu cầu đặc thù của tỉnh Lạng Sơn. Đáp ứng vận hành theo mô hình chính quyền 02 cấp từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

b. Hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin đất đai phải đáp ứng yêu cầu quản lý, vận hành hệ thống cơ sở dữ liệu đất đai tỉnh Lạng Sơn với quy mô dữ liệu tối thiểu như sau:

- Cơ sở dữ liệu quản lý đất đai địa chính: 2.729.610 thửa đất, dữ liệu thuộc tính 2.657.288 thửa đất, dữ liệu hồ sơ quét 387.744 tập tin.

- Cơ sở dữ liệu (CSDL) Thống kê, kiểm kê đất đai (bộ dữ liệu gốc):

+ CSDL thống kê, kiểm kê cấp huyện: 4 bộ thuộc dự án ViLG.

+ CSDL thống kê, kiểm kê cấp xã: 65 bộ thuộc dự án ViLG.

- Cơ sở dữ liệu Quy hoạch, Kế hoạch sử dụng đất (bộ dữ liệu gốc): cơ sở dữ liệu Quy hoạch sử dụng đất cấp huyện: 4 bộ thuộc dự án ViLG.

- Cơ sở dữ liệu Giá đất (bộ dữ liệu gốc): cơ sở dữ liệu Giá đất cấp huyện: 04 bộ CSDL.

Ngoài việc lưu trữ các bộ dữ liệu gốc theo mô hình chính quyền 03 cấp, quy mô hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin cần đáp ứng để vận hành theo mô hình chính quyền 02 cấp từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

c. Cập nhật xử lý hồ sơ, giải quyết thủ tục hành chính hàng ngày các loại trung bình khoảng 5.000 hồ sơ/tháng.

d. Chuyển thông tin xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai trung bình khoảng 1.200 phiếu/tháng.

đ. Dung lượng lưu trữ: 300GB/đơn vị hành chính cấp xã/năm.

e. Hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin phải đáp ứng đảm bảo an toàn thông tin tối thiểu cấp độ 3 trở lên.

g. Quản trị, bảo trì hệ thống.

h. Đào tạo, hướng dẫn sử dụng, khai thác hệ thống thông tin quản lý đất đai.

6. Địa điểm, cơ quan và đơn vị sử dụng dịch vụ

6.1. Địa điểm thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lạng Sơn (địa chỉ trụ sở chính: số 118, đường Ba Sơn, phường Tam Thanh, tỉnh Lạng Sơn).

6.2. Các cơ quan, đơn vị sử dụng dịch vụ

a. Cấp tỉnh: gồm Sở Nông nghiệp và Môi trường, các phòng, đơn vị thuộc Sở, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh.

b. Cấp xã: 65 đơn vị hành chính cấp xã (gồm 4 phường, 61 xã).

c. Kết nối chia sẻ thông tin:

- Cục Thuế tỉnh.

- Hệ thống Một cửa điện tử.

- Hệ thống thông tin đất đai quốc gia và CSDL quốc gia về đất đai.

- CSDL quốc gia về dân cư.

- Các hệ thống thông tin khác khi có yêu cầu kết nối.

7. Dự toán

Tổng dự toán: **16.652.415.346 đồng** *(Mười sáu tỷ, sáu trăm năm mươi hai triệu, bốn trăm mười lăm nghìn, ba trăm bốn mươi sáu đồng)*. Trong đó:

a. Chi phí thuê dịch vụ CNTT : 14.861.062.232 đồng.

b. Chi phí tư vấn : 455.710.777 đồng.

c. Chi phí khác : 1.335.642.337 đồng.

(Chi tiết theo Biểu dự toán kèm theo Quyết định này).

8. Nguồn vốn: từ nguồn ngân sách nhà nước giao cho Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Quyết định số 804/QĐ-UBND ngày 01/4/2025 của UBND tỉnh về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 cho các cơ quan, đơn vị khối tỉnh sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy và dự toán giao các năm tiếp theo cho Sở Nông nghiệp và Môi trường.

9. Thời gian thuê dịch vụ: 36 tháng.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường, Hội đồng thẩm định theo Quyết định số 1812/QĐ-UBND ngày 13/8/2025 theo chức năng, nhiệm vụ chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và trước Chủ tịch UBND tỉnh về tính hợp pháp, đầy đủ và chính xác của nội dung, hồ sơ trình phê duyệt.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung được phê duyệt tại Điều 1 bảo đảm tuân thủ các quy định hiện hành.

3. Sở Tài chính có trách nhiệm kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Khoa học và Công nghệ; Nông nghiệp và Môi trường; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Khu vực VI và các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban VHXH, HĐND tỉnh;
- C, PCVP UBND tỉnh,
các Phòng: KGVX, KT, TH;
- Lưu: VT, KTCN(NNT).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Lương Trọng Quỳnh